

Số: 151 /DBFC-ĐKCKBS

Biên Hòa, ngày 29 tháng 5 năm 2019

**BÁO CÁO KẾT QUẢ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG
CỔ PHIẾU CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG
VÀ CHẤT ĐÓT ĐỒNG NAI**

*(theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 17/GCN-UBCK
ngày 11 tháng 03 năm 2019 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước)*

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Tên tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng và Chất đốt Đồng Nai

Địa chỉ trụ sở chính: Số 255B, đường Phạm Văn Thuận, Phường Tân Mai, Thành phố Biên
Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Điện thoại: 84.(0251) 3819431

Fax: 84.(0251) 3822014

I. Cổ phiếu chào bán:

1. Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng và Chất đốt Đồng Nai.
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
4. Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán: 2.079.800 (Hai triệu không trăm bảy mươi chín nghìn tám trăm) cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:

Trong đó:

- 2.079.800 cổ phiếu phổ thông;
5. Tổng khối lượng vốn huy động dự kiến: 41.596.000.000 (Bốn mươi một tỷ năm trăm chín mươi sáu triệu) đồng.
 6. Ngày phát hành (ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông):
 - Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền cho cổ phiếu phổ thông: 10/04/2019;
 7. Ngày bắt đầu chào bán:
 - Ngày bắt đầu chào bán cổ phiếu phổ thông: 19/04/2019;
 8. Ngày kết thúc chào bán:
 - Ngày kết thúc chào bán cổ phiếu phổ thông: 29/05/2019;

9. Thời hạn đăng ký mua:

- Thời hạn đăng ký mua cổ phiếu phổ thông: Từ ngày 19/04/2019 đến ngày 29/05/2019;

Trong đó:

Thời hạn đăng ký mua số cổ phiếu còn dư (số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn, số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền hoặc thực hiện quyền không hết): Từ ngày 22/05/2019 đến ngày 29/05/2019.

10. Thời hạn thanh toán tiền mua cổ phiếu:

- Thời hạn thanh toán tiền mua cổ phiếu phổ thông: Từ 19/04/2019 đến ngày 29/05/2019;

Trong đó:

Thời hạn thanh toán tiền mua số cổ phiếu phổ thông và cổ phiếu ưu đãi còn dư (số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn, số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền hoặc thực hiện quyền không hết): Từ ngày 22/05/2019 đến ngày 29/05/2019.

11. Ngày kết thúc chuyển giao cổ phiếu (dự kiến): tháng 7 – tháng 8/2019

II. Tổ chức bảo lãnh phát hành: Không có

III. Đại lý phân phối: Không có

IV. Kết quả chào bán cổ phiếu:

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đ/cp)	Số cổ phiếu chào bán	Số lượng cổ phiếu đăng ký mua	Số lượng cổ phiếu được phân phối	Số người đăng ký mua	Số người phân phối	Số người không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại (cổ phiếu lẻ hoặc cổ phiếu không được mua hết)	Tỷ lệ cổ phiếu phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
1. Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, trong đó: - Cổ phiếu phổ thông	20.000	2.079.800	2.011.310	2.011.310	47	47	0	68.490	96,71%
2. Cổ đông chiến lược	-	-	-	-	-	-	-	-	-
3. Xử lý cổ phần không phân phối hết: - Cổ phiếu phổ thông	20.000	68.490	68.490	68.490	04	04	0	0	100%
Tổng số	-	2.079.800	2.079.800	2.079.800	50 (*)	50 (*)	0	0	100%

(*) Trong 04 người đăng ký mua cổ phiếu không phân phối hết có 01 cổ đông đồng thời là cổ đông hiện hữu của BMF.

V. Tổng hợp kết quả đợt chào bán cổ phiếu:

1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 2.079.800 cổ phần chiếm 100 % tổng số cổ phiếu được phép phát hành.
2. Tổng số tiền thu từ việc bán cổ phiếu: 41.596.000.000 đồng. (xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa đính kèm)
3. Tổng chi phí : 171.100.000 đồng.
 - Phí bảo lãnh phát hành: 0 đồng
 - Phí phân phối cổ phiếu: 0 đồng
 - Phí tư vấn phát hành: 150.000.000 đồng (chưa bao gồm 10% VAT)
 - Phí thực hiện quyền cho đợt chốt danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng cp phổ thông 10/04/2019: 5.000.000 đồng
 - Phí chuyển tiền từ tài khoản VSD sang tài khoản phong tỏa Công ty: 1.100.000 đồng
4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 41.424.900.000 đồng

VI. Cơ cấu vốn của tổ chức phát hành sau đợt chào bán:

TT	Danh mục	1.000 đồng	Tỷ lệ (%)
1	Tổng vốn điều lệ:	41.596.000	100
	- Cổ đông trong nước, trong đó:		
	+ Cổ đông nhà nước:	0	0
	+ Cổ đông khác:	41.596.000	100
	- Cổ đông nước ngoài	0	0
2	Chi tiết:		
	- Cổ đông sáng lập:	0	0
	- Cổ đông lớn:	6	77,37
	- Cổ đông nắm giữ dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	104	15,40

Danh sách và tỉ lệ sở hữu của các cổ đông lớn (từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết):

STT	Tên cổ đông	Số CMND/ĐKKD	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ/vốn điều lệ
1	Nguyễn Văn Chi	030081000032	923.200	22,19%
2	Vũ Thị Mai Phương	100527991	600.000	14,42%
3	Nguyễn Thế Hùng	182497006	600.000	14,42%
4	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	0100107370	443.500	10,66%
5	Công ty TNHH Thương mại Vận tải và Du lịch Xuyên	0303830539	443.401	10,66%

	Việt Oil			
6	TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT VÀ ĐẦU TƯ - CÔNG TY CỔ PHẦN	0300649476	208.000	5,00%

Biên Hòa, ngày 29 tháng 5 năm 2019

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG
VÀ CHẤT ĐÓT ĐỒNG NAI**

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Võ Trường Sơn